



HÓA HỌC 9

BÀI 6 : THỰC HÀNH TÍNH CHẤT HÓA HỌC CỦA OXIDE-ACID



I. TIỀN HÀNH THÍ NGHIỆM

1. Tính chất hóa học của oxide

a. *Thí nghiệm 1 : Phản ứng của calcium oxide (CaO) với nước:*

- Cho 1 mẫu bằng hạt ngô canxi oxit vào ống nghiệm, thêm 1-2 ml nước.
- Thử dd sau phản ứng bằng quì tím hay phenolphthalein.

-Quan sát hiện tượng xảy ra?

-Sự đổi màu của thuốc thử?

-Kết luận về tính chất hóa học của calcium oxide ,viết phương trình phản ứng?



Video thí nghiệm

I. TIẾN HÀNH THÍ NGHIỆM

1. Tính chất hóa học của oxide

b, Thí nghiệm 2 :Phản ứng của diphosphorus pentoxide (P_2O_5):

- Đốt phosphorus đỏ (lấy bằng hạt đậu xanh) trong bình thủy tinh miệng rộng, cho 2-3ml nước,đậy nút,lắc nhẹ.
- Thử dd bằng quì tím.

-Quan sát hiện tượng xảy ra?

-Sự đổi màu của thuốc thử?

-Kết luận về tính chất hóa học của diphosphorus pentoxide, viết phương trình phản ứng?

**Điphospho pentaoxit
tác dụng với nước**

Video thí nghiệm

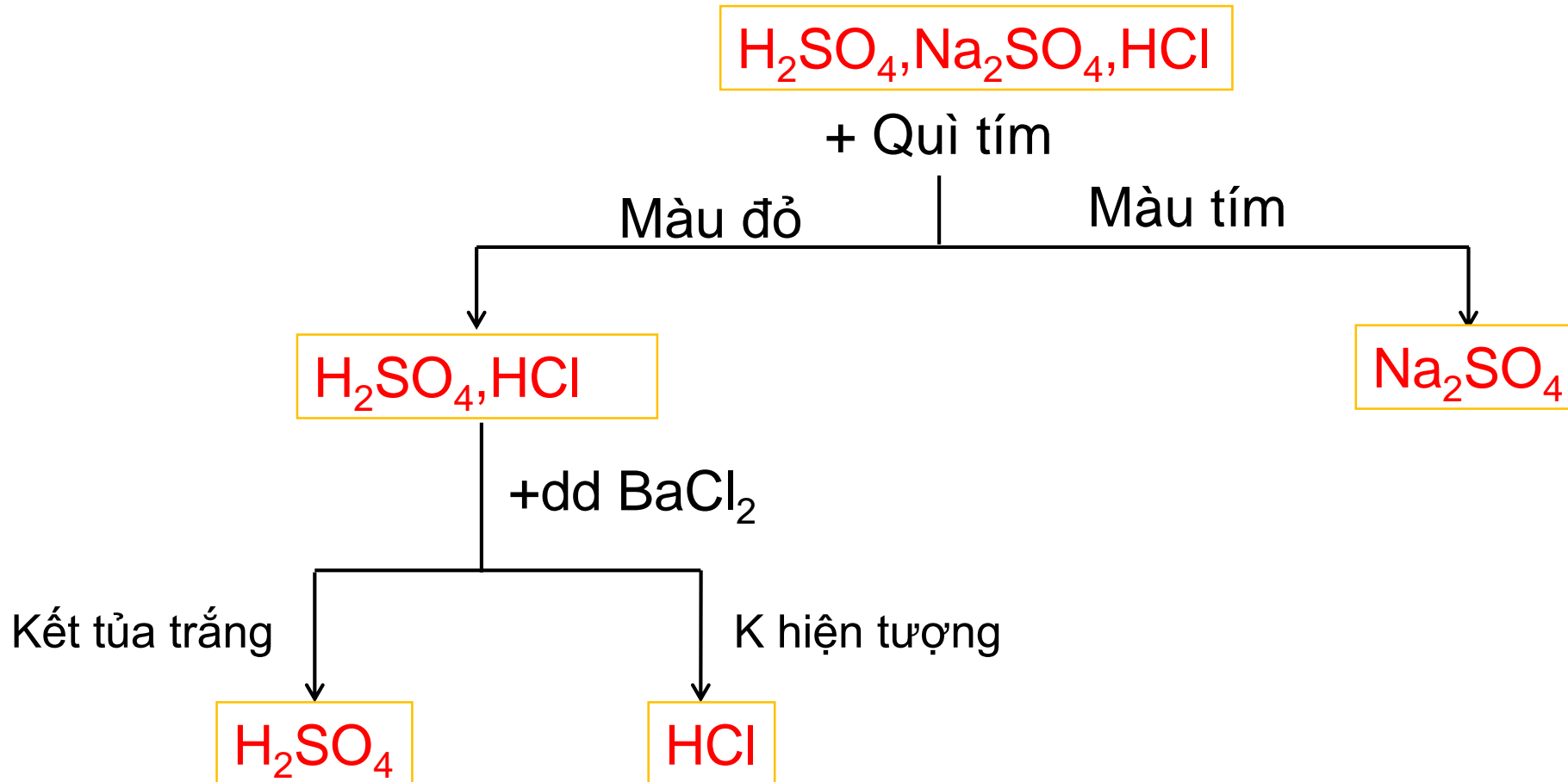
I. TIẾN HÀNH THÍ NGHIỆM

2. Nhận biết các dung dịch

Thí nghiệm 3 : Có 3 lọ không nhãn, mỗi lọ đựng một trong 3 dung dịch là: H_2SO_4 loãng, HCl , Na_2SO_4 . Hãy tiến hành thí nghiệm nhận biết dung dịch chất trong mỗi lọ.

PHƯƠNG PHÁP NHẬN BIẾT

a, Lập sơ đồ nhận biết:



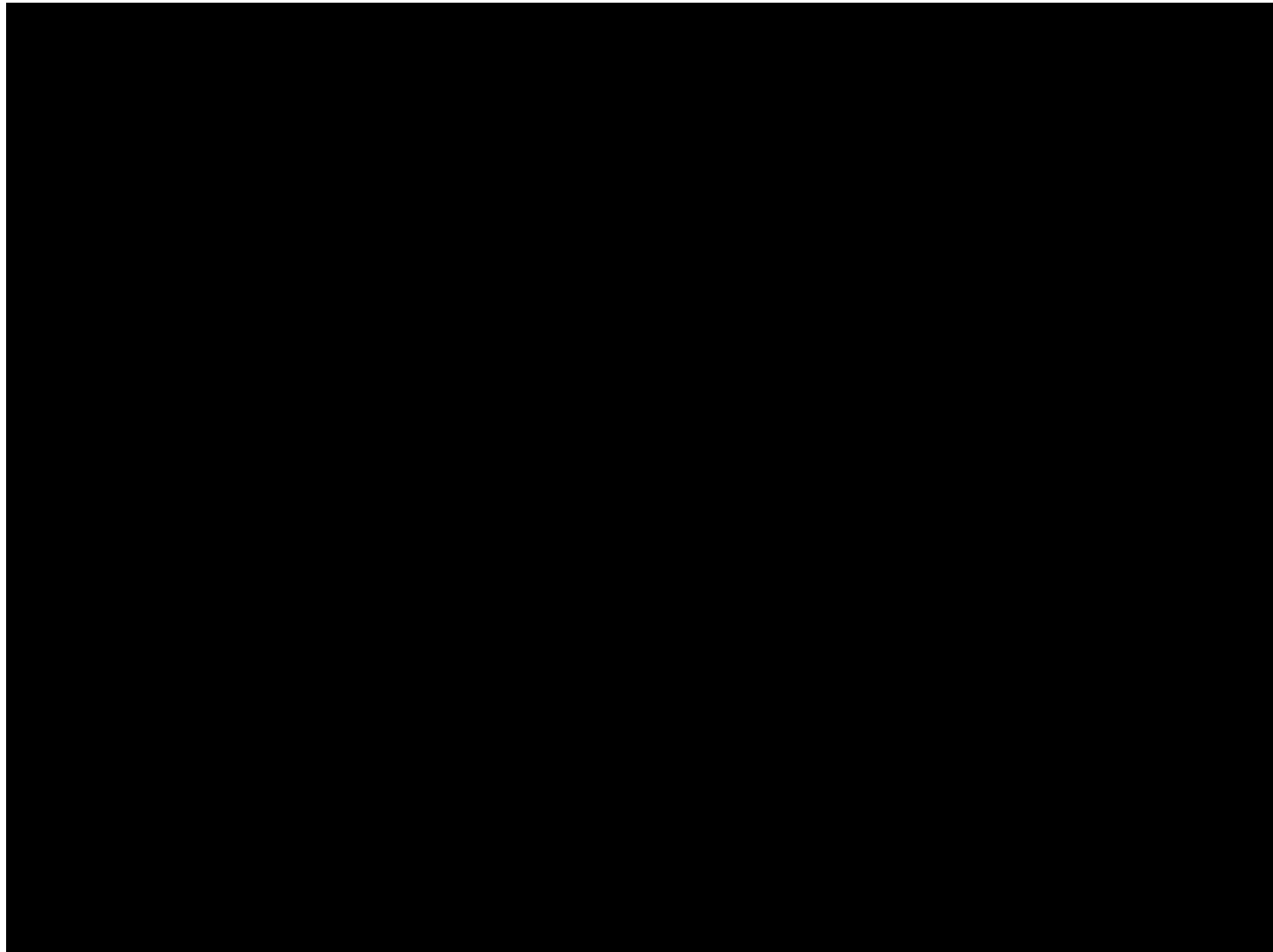
I. TIẾN HÀNH THÍ NGHIỆM

2. Nhận biết các dung dịch

b. Cách tiến hành:

- Ghi số thứ tự 1,2,3 vào mỗi lọ đựng dung dịch ban đầu
- Lấy mỗi lọ 1 giọt dd nhỏ vào mẫu giấy quì tím
- + Nếu quì tím ko đổi màu : dd Na_2SO_4
- + Nếu quì tím chuyển đỏ: dd $\text{H}_2\text{SO}_4, \text{HCl}$

- Lấy 1ml dd axit đựng trong mỗi lọ vào 2 ống nghiệm. Nhỏ 1-2 giọt BaCl_2 vào mỗi ống nghiệm:
- + Nếu ống nghiệm có kết tủa trắng là dd H_2SO_4
- + Nếu ống nghiệm không có kết tủa là dd HCl



Video thí nghiệm

II. BẢN TƯỜNG TRÌNH

Tên TN	Hiện tượng	Giải thích, phương trình, kết luận
1.		
2.		
3.		

II. BẢN TƯỜNG TRÌNH

Tên TN	Hiện tượng	Giải thích, phương trình, kết luận
1. Calcium oxide tác dụng với nước	<ul style="list-style-type: none"> - CaO nhả ra, tỏa nhiệt tạo dd . - Quì tím chuyển xanh - Phenoltalein chuyển hồng 	$\text{CaO} + \text{H}_2\text{O} \rightarrow \text{Ca(OH)}_2$ <ul style="list-style-type: none"> - CaO là basic oxide, hợp nước tạo base
2. Diphosphorus petoxide tác dụng với nước	<ul style="list-style-type: none"> - Chất rắn tan tạo dd - Quì tím chuyển đỏ 	$\text{P}_2\text{O}_5 + 3\text{H}_2\text{O} \rightarrow 2\text{H}_3\text{PO}_4$ <ul style="list-style-type: none"> - P₂O₅ là acidic oxide, hợp nước tạo acid
3. Nhận biết 3 dd : HCl, H ₂ SO ₄ , Na ₂ SO ₄	<ul style="list-style-type: none"> - 2 lọ làm Quì tím đổi đỏ, 1 lọ không đổi màu - 1 lọ Kết tủa trắng , 1 lọ không 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 lọ chuyển đỏ là dd H₂SO₄, HCl - Lọ kết tủa trắng là dd H₂SO₄, lọ không kết tủa là dd HCl $\text{H}_2\text{SO}_4 + \text{BaCl}_2 \rightarrow 2\text{HCl} + \text{BaSO}_4$